

Số: 141 /KH-SVHTTDL

Đồng Tháp, ngày 16 tháng 9 năm 2019

KẾ HOẠCH

Tuyển dụng viên chức Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch năm 2019

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức;

Căn cứ Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14 tháng 5 năm 2019 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 Thông tư của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí dự thi tuyển và phí dự thi nâng ngạch công chức, viên chức;

Căn cứ Công văn số 1705/SNV-CCVC ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Sở Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện tuyển dụng viên chức;

Căn cứ Quyết định số 1631/QĐ-UBND-HC ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc giao số người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập, các hội có tính chất đặc thù và hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của tỉnh Đồng Tháp;

Căn cứ Quyết định số 14/QĐ-SVHTTDL ngày 17 tháng 01 năm 2019 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc phân bổ chỉ tiêu biên chế công chức, viên chức và số lượng hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch năm 2019;

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2019 của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở như sau:

I. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG TUYỂN DỤNG

1. Phạm vi

Tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các phòng chuyên môn nghiệp vụ thuộc các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (gọi tắt là các đơn vị).

2. Đối tượng

Những người đủ điều kiện đăng ký dự tuyển viên chức theo quy định tại Điều 22 Luật Viên chức năm 2010.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tuyển dụng đội ngũ viên chức đảm bảo các yêu cầu về chất lượng, số lượng, cơ cấu chức danh nghề nghiệp, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

- Việc tuyển dụng phải căn cứ vào chỉ tiêu biên chế do cơ quan có thẩm quyền quyết định.

- Tuyển dụng viên chức đảm bảo công khai, khách quan, công bằng, dân chủ và đúng quy định của pháp luật.

III. CĂN CỨ VÀ NGUYÊN TẮC TUYỂN DỤNG

1. Căn cứ tuyển dụng

Căn cứ chỉ tiêu biên chế được giao và yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm của các đơn vị để tuyển dụng viên chức đúng theo quy định.

2. Nguyên tắc tuyển dụng

a) Bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan và đúng pháp luật.

b) Bảo đảm tính cạnh tranh.

c) Tuyển chọn người đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và vị trí việc làm.

d) Ưu tiên tuyển chọn người có công với nước, người dân tộc thiểu số.

IV. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG BIÊN CHẾ, NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

1. Tình hình sử dụng biên chế

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch gồm 07 đơn vị sự nghiệp trực thuộc, biên chế được giao năm 2019 là **297** biên chế, hiện đang thực hiện **206** biên chế, số biên chế chưa thực hiện là **91** biên chế.

2. Nhu cầu tuyển dụng viên chức

Để đảm bảo hoạt động và đáp ứng kịp thời nhu cầu thực hiện công tác chuyên môn, nghiệp vụ tại đơn vị, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2019, nhu cầu tuyển dụng cụ thể như sau:

+ Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật Tỉnh: 18 chỉ tiêu;

+ Bảo tàng Tỉnh: 05 chỉ tiêu;

+ Thư viện Tỉnh: 02 chỉ tiêu;

+ Khu di tích Nguyễn Sinh Sắc: 03 chỉ tiêu;

+ Khu di tích Xẻo Quít: 01 chỉ tiêu;

+ Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu TDTT: 04 chỉ tiêu.

(Đính kèm Phụ lục)

V. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN VÀ HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển viên chức

Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

a) Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam.

b) Từ đủ 18 tuổi trở lên.

c) Có Phiếu đăng ký dự tuyển, có lý lịch rõ ràng.

d) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt.

đ) Đủ sức khoẻ để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;

e) Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề hoặc có năng khiếu kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm, cụ thể:

- *Đối với chức danh nghề nghiệp Di sản viên hạng III (mã số: V.10.05.17):*

+ Tốt nghiệp đại học trở lên phù hợp với chuyên ngành di sản văn hóa.

+ Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (hoặc tương đương) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc chứng chỉ ngoại ngữ trình độ B trở lên theo Công văn số 3755/BGDĐT-GDĐT ngày 03/8/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

+ Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học A trở lên đối với các khóa đào tạo, cấp chứng chỉ tin học A, B, C (theo Quyết định số 21/2000/QĐ-BGDĐT ngày 03/7/2000 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình tin học ứng dụng A, B, C) đang thực hiện trước ngày Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016 có hiệu lực.

- *Đối với chức danh nghề nghiệp Hướng dẫn viên văn hóa hạng III (mã số: V.10.07.23):*

+ Tốt nghiệp đại học trở lên phù hợp với chuyên ngành văn hóa.

+ Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (hoặc tương đương) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc chứng chỉ ngoại ngữ trình độ B trở lên theo Công văn số 3755/BGDĐT-GDĐT ngày 03/8/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

+ Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ

Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học A trở lên đối với các khóa đào tạo, cấp chứng chỉ tin học A, B, C (theo Quyết định số 21/2000/QĐ-BGDĐT ngày 03/7/2000 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình tin học ứng dụng A, B, C) đang thực hiện trước ngày Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016 có hiệu lực.

- Đối với chức danh nghề nghiệp Thư viện viên hạng III (mã số: V.10.02.06)

+ Tốt nghiệp đại học về chuyên ngành thư viện hoặc chuyên ngành khác có liên quan. Nếu tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp;

+ Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

+ Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

- Đối với chức danh nghề nghiệp Đạo diễn nghệ thuật hạng III (mã số: V.10.03.10)

+ Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên phù hợp với chuyên ngành nghệ thuật biểu diễn và điện ảnh;

+ Có chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh đạo diễn nghệ thuật hạng III.

- Đối với chức danh nghề nghiệp Huấn luyện viên hạng III (mã số: V.10.01.03)

+ Có trình độ cử nhân chuyên ngành Thể dục thể thao trở lên hoặc trường hợp tốt nghiệp cao đẳng chuyên ngành Thể dục thể thao thì phải là vận động viên cấp 1 trở lên.

+ Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 (hoặc tương đương) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc chứng chỉ ngoại ngữ trình độ A trở lên theo Công văn số 3755/BGDĐT-GDĐT ngày 03/8/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

+ Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học A trở lên đối với các khóa đào tạo, cấp chứng chỉ tin học A, B, C (theo Quyết định số 21/2000/QĐ-BGDĐT ngày 03/7/2000 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình tin học ứng dụng

A, B, C) đang thực hiện trước ngày Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016 có hiệu lực.

- Đối với chức danh nghề nghiệp Diễn viên hạng IV (mã số: V.10.04.15)

Tốt nghiệp từ trung cấp trở lên phù hợp chuyên ngành nghệ thuật biểu diễn và điện ảnh. Trường hợp không đào tạo qua các trường chuyên nghiệp thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng về nghiệp vụ chuyên ngành biểu diễn nghệ thuật do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp.

- Đối với chức danh nghề nghiệp Hướng dẫn viên văn hóa hạng IV (mã số: V.10.07.24):

+ Có bằng tốt nghiệp Trung cấp trở lên phù hợp với chuyên ngành văn hóa.

+ Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 (hoặc tương đương) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc chứng chỉ ngoại ngữ trình độ B trở lên theo Công văn số 3755/BGDĐT-GDĐT ngày 03/8/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

+ Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học A trở lên đối với các khóa đào tạo, cấp chứng chỉ tin học A, B, C (theo Quyết định số 21/2000/QĐ-BGDĐT ngày 03/7/2000 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình tin học ứng dụng A, B, C) đang thực hiện trước ngày Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016 có hiệu lực.

- Đối với chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật viên (mã số: V.05.02.08)

+ Có trình độ trung cấp trở lên thuộc chuyên ngành kỹ thuật;

+ Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 (hoặc tương đương) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc chứng chỉ ngoại ngữ trình độ B trở lên theo Công văn số 3755/BGDĐT-GDĐT ngày 03/8/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.

+ Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học A trở lên đối với các khóa đào tạo, cấp chứng chỉ tin học A, B, C (theo Quyết định số 21/2000/QĐ-BGDĐT ngày 03/7/2000 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình tin học ứng dụng A, B, C) đang thực hiện trước ngày Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016 có hiệu lực.

2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

a) Không cư trú tại Việt Nam;

b) Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

c) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

3. Thủ tục hồ sơ dự tuyển:

a) Hồ sơ đăng ký dự tuyển ban đầu

- Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu kèm theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018); được niêm yết tại trụ sở làm việc và Website của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Đồng Tháp, địa chỉ: <https://svhttdl.dongthap.gov.vn>.

- 02 (hai) ảnh cỡ 3x 4 và 02 phong bì có dán tem, ghi rõ họ tên, địa chỉ và cơ quan, đơn vị dự tuyển.

- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí dự tuyển có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền.

- Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển dụng.

Tất cả hồ sơ đựng trong phong bì cỡ 24 x 33cm (có ghi rõ địa chỉ, số điện thoại liên lạc).

b) Người dự tuyển mang theo các giấy tờ sau để đối chiếu

- Bản photocopy văn bằng hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời theo yêu cầu vị trí dự tuyển. Trường hợp văn bằng thể hiện chưa rõ nhưng kết quả học tập, trình độ đào tạo theo yêu cầu vị trí dự tuyển, thì nộp kèm kết quả học tập. Đối với văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt.

- Các giấy tờ liên quan đến chính sách ưu tiên trong tuyển dụng viên chức (nếu có).

VI. NỘI DUNG, HÌNH THỨC, CÁCH TÍNH ĐIỂM VÀ XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

1. Nội dung, hình thức xét tuyển

Xét tuyển viên chức được thực hiện theo 2 vòng như sau:

a) Vòng 1

Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

b) Vòng 2

Phỏng vấn hoặc thực hành để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển, phù hợp với tính chất hoạt động nghề nghiệp và yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

2. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng viên chức

+ Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi tại Vòng 2.

+ Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm thi tại Vòng 2;

+ Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm thi tại Vòng 2.

3. Cách tính điểm

+ Điểm phỏng vấn hoặc thực hành được tính theo thang điểm 100. Đối với thời gian phỏng vấn là 30 phút, thời gian thực hành tùy theo vị trí việc làm cụ thể cần tuyển dụng.

+ Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn hoặc thực hành.

4. Xác định người trúng tuyển

- Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau đây:

+ Có kết quả điểm phỏng vấn hoặc thực hành Vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

+ Có số điểm Vòng 2 cộng với điểm ưu (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm phỏng vấn hoặc thực hành Vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm phỏng vấn hoặc thực hành Vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức quyết định người trúng tuyển.

- Trường hợp người dự xét tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên theo quy định thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

- Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

VII. THÔNG BÁO KẾT QUẢ XÉT TUYỂN

1. Thông báo kết quả xét tuyển

Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ nhận được báo cáo kết quả xét tuyển Vòng 2 của Hội đồng tuyển dụng viên chức, Giám đốc Sở sẽ thông báo, niêm yết công khai kết quả xét tuyển, danh sách dự kiến người trúng tuyển tại trụ sở làm việc và trên trang thông tin điện tử của Sở Văn hóa, Thể thao và Du

lịch; gửi thông báo kết quả xét tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ người dự tuyển đã đăng ký.

2. Công nhận kết quả xét tuyển

Sau thời hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết công khai kết quả xét tuyển, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phê duyệt kết quả xét tuyển và gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển bằng văn bản đến người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đăng ký.

3. Thực hiện ký kết hợp đồng làm việc và nhận việc

Thực hiện theo quy định tại Điều 18, Điều 20 Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; Điều 11, Điều 12 Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14 tháng 5 năm 2019 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổ chức xét tuyển

Thực hiện quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển viên chức theo Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14 tháng 5 năm 2019 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Hội đồng xét tuyển viên chức

Hội đồng tuyển dụng viên chức có 05 hoặc 07 thành viên, bao gồm:

- a) Chủ tịch Hội đồng là Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- b) Phó Chủ tịch Hội đồng là Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- c) Ủy viên kiêm thư ký Hội đồng là người đại diện bộ phận làm công tác tổ chức cán bộ của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- d) Các ủy viên khác là người có chuyên môn, nghiệp vụ liên quan đến vị trí tuyển dụng.

Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng xét tuyển thực hiện theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14 tháng 5 năm 2019 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Thời gian, địa điểm nhận hồ sơ

a) Thời gian nhận hồ sơ

- Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển của người đăng ký dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển và hồ sơ đăng ký: 9/2019 (có thông báo tuyển dụng)

- Thời gian: Buổi sáng bắt đầu lúc 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút và buổi chiều bắt đầu lúc 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút vào các ngày làm việc trong tuần (từ thứ Hai đến thứ Sáu).

b) Địa điểm nhận hồ sơ

Người dự tuyển nộp hồ sơ trực tiếp tại các đơn vị trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có chỉ tiêu tuyển dụng, phù hợp với vị trí việc làm dự tuyển (tại khoản 2, phần IV Kế hoạch này).

5. Lệ phí xét tuyển

Theo Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 Thông tư của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí dự thi tuyển và phí dự thi nâng ngạch công chức, viên chức.

Trên cơ sở được sự phê duyệt về kế hoạch tuyển dụng viên chức của cấp có thẩm quyền; Hội đồng tuyển dụng viên chức Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm triển khai thực hiện việc xét tuyển theo đúng quy định.

6. Tổ chức thực hiện

Giao Văn phòng Sở tham mưu thành lập Hội đồng xét tuyển viên chức theo quy định; Giao các đơn vị trực thuộc (có chỉ tiêu tuyển dụng) thực hiện tiếp nhận hồ sơ dự tuyển (sơ tuyển vòng 1), kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm và báo cáo kết quả sơ tuyển vòng 1 về Hội đồng xét tuyển viên chức Sở thực hiện tuyển dụng theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch xét tuyển viên chức năm 2019 của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Các ĐVSN thuộc Sở;
- Lưu VT.TC,(HD).12b.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Ngọc Thương

